

Số: 79 /2025/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành quy định tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu
“Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành quy định tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2025 và thay thế Quyết định số 83/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc các Cụm, Khối thi đua của tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, KGVX.50b

(TTBPhuong-VX)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Út

QUY ĐỊNH
Tổ chức xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/2025/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về đối tượng, nguyên tắc, điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng, thời gian xét tặng, thẩm quyền, quy trình xét tặng, quyền lợi, nghĩa vụ của cá nhân được tặng danh hiệu, việc hủy bỏ, tước danh hiệu và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc xét tặng, tôn vinh danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Những nội dung khác không điều chỉnh trong quy định này được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc xét tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng xét tặng

Công dân Việt Nam đang cư trú, lao động, học tập, công tác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Nguyên tắc xét tặng

1. Việc xét tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, chính xác, trên cơ sở tự nguyện của các cá nhân tham gia xét tặng danh hiệu và tuân thủ các nội dung của Quy định này.

2. Cá nhân được xét tặng phải là người xuất sắc, ưu tú nhất trong toàn tỉnh trên lĩnh vực được xét tặng, là tấm gương sáng để mọi người học tập, noi theo.

3. Mỗi cá nhân chỉ được tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” một lần, không áp dụng hình thức truy tặng.

Điều 4. Điều kiện xét tặng

Cá nhân được xét tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” phải đảm bảo đủ các điều kiện sau:

1. Có nhiều đóng góp, cống hiến trong công tác, lao động, sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học, học tập, chiến đấu hoặc có những việc làm, hành động góp phần xây dựng và phát triển địa phương và cộng đồng; tạo được uy tín và ảnh hưởng tốt trong xã hội, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống lành mạnh, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng.

3. Cá nhân và gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và địa phương nơi cư trú, được Nhân dân, đồng nghiệp, cộng đồng xã hội yêu quý, tín nhiệm.

4. Thành tích cá nhân làm cơ sở xét tặng là thành tích đạt được trên địa bàn tỉnh Đồng Nai trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm xét tặng.

5. Cá nhân không đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh.

Điều 5. Tiêu chuẩn xét tặng

1. Trong lĩnh vực lao động, sản xuất, kinh doanh

a) Công nhân: Có nhiều cống hiến tạo nên giá trị cao cho doanh nghiệp; có sáng kiến, sáng chế, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc; quan tâm và giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm cho đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.

b) Nông dân: Năng động, sáng tạo, mạnh dạn ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả cao gắn với bảo vệ môi trường nông thôn; tạo việc làm cho nhiều lao động tại địa phương; giúp đỡ các hộ khó khăn về vốn, vật tư nông nghiệp, hướng dẫn khoa học kỹ thuật, phổ biến kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh và tham gia, đóng góp tích cực trong các phong trào, các cuộc vận động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Người lao động: Lao động đạt năng suất có hiệu quả, chất lượng cao; tích cực tham gia các phong trào thi đua và hoạt động của đơn vị, địa phương; đoàn kết, tương trợ giúp đỡ mọi người; có phát minh, sáng kiến đã được nghiệm thu mang lại hiệu quả cao tại đơn vị, địa phương.

d) Doanh nhân: Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh; có đổi mới trong công tác quản lý, điều hành; ứng dụng khoa học, kỹ thuật công nghệ mới, các sáng kiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả cao; tạo việc làm ổn định, quan tâm chăm lo đời sống cho người lao động; tích cực tham gia đóng góp các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Trong lĩnh vực quản lý nhà nước; công tác Đảng, Mặt trận và đoàn thể

Cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc, năng động, sáng tạo, có sáng kiến, giải pháp hữu ích đem lại hiệu quả cao trong lĩnh vực công tác được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành, tỉnh công nhận; gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua, các cuộc vận động, trong việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể; có ý thức trách nhiệm với tập thể, với cộng đồng; có tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, được đồng nghiệp tín nhiệm.

3. Trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh

Cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích tiêu biểu, đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được giao, có hành động dũng cảm, sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo hậu cần, kỹ thuật góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b) Đấu tranh, phòng chống, trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, an toàn xã hội; có thành tích trong công tác cảm hóa và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng; trong công tác cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai.

4. Trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

a) Văn nghệ sĩ, diễn viên có thành tích đặc biệt xuất sắc trong hoạt động văn hóa nghệ thuật, tham gia tích cực những chương trình văn hóa nghệ thuật vì cộng đồng; đạt thành tích cao trong các hội thi quốc tế.

b) Vận động viên, huấn luyện viên tiêu biểu có thành tích đặc biệt xuất sắc trong tham gia thi đấu hoặc huấn luyện thi đấu đạt thành tích cao tại các giải cấp quốc tế.

c) Cá nhân có nhiều đóng góp cho xúc tiến, kinh doanh dịch vụ du lịch, xây dựng thương hiệu, sản phẩm du lịch đặc trưng nhằm quảng bá hình ảnh du lịch của tỉnh lan tỏa đến đông đảo mọi người.

5. Trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo

a) Giảng viên, giáo viên đang tham gia trực tiếp làm công tác quản lý hoặc giảng dạy; tâm huyết, tận tụy với nghề; là nhà giáo mẫu mực, tiêu biểu, đặc biệt xuất sắc, có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và xã hội, được học sinh, sinh viên, đồng nghiệp và Nhân dân kính trọng; đi đầu trong việc đổi mới quản lý giáo dục, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; quản lý, giảng dạy đạt chất lượng, hiệu quả cao.

b) Học sinh, sinh viên, học viên tiêu biểu có thành tích xuất sắc và đạt giải trong các kỳ thi cấp quốc tế.

6. Trong lĩnh vực y tế

Cá nhân đang công tác trong ngành y tế, năng lực chuyên môn cao, có tài năng, y đức, phẩm chất tốt, tận tụy vì nghề nghiệp, hết lòng vì người bệnh; có thành tích đặc biệt xuất sắc trong hoạt động phòng bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh; tích cực thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học hoặc có sáng kiến, sáng tạo, đề xuất giải pháp cải tiến quy trình nghiệp vụ, có nhiều đóng góp cho sự phát triển ngành y tế nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chuyên môn đã được ứng dụng mang lại hiệu quả thực tế được công nhận có phạm vi ảnh hưởng toàn quốc.

7. Trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học

Cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt giải thưởng về khoa học và công nghệ cấp quốc tế.

b) Đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo khoa học và công nghệ, khoa học kỹ thuật cấp quốc tế.

c) Có công trình, đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp quốc tế được cấp có thẩm quyền công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ, được áp dụng trong thực tiễn đạt hiệu quả cao.

d) Có phát minh, sáng chế được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, đã được áp dụng trong thực tiễn, mang lại lợi ích giá trị cao cho cộng đồng.

8. Trong lĩnh vực hoạt động xã hội

Cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác từ thiện, nhân đạo và hoạt động xã hội; nhiệt tình, đi đầu, có đóng góp trực tiếp và mang lại hiệu quả cao về vật chất, tinh thần cho xã hội; tạo được uy tín cao trong xã hội, cộng đồng.

9. Trong lĩnh vực dân tộc, tôn giáo

a) Người dân tộc thiểu số: Có nhiều công lao đóng góp xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc; là tấm gương tiêu biểu, có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư nơi cư trú; có mối liên hệ chặt chẽ, gắn bó với đồng bào dân tộc, hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định, được người dân trong cộng đồng tín nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.

b) Chức sắc, chức việc, nhà tu hành đang sinh hoạt trong các tôn giáo hợp pháp trên địa bàn tỉnh: tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, là tấm gương điển hình tiêu biểu xuất sắc trong đồng bào các tôn giáo về lao động, sản xuất, phát triển kinh tế, “sống tốt đời đẹp đạo”; có nhiều hoạt động từ thiện, nhân đạo và đóng góp thiết thực cho xã hội và cộng đồng dân cư, góp phần củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

10. Lĩnh vực khác

Ngoài các lĩnh vực trên để xét tặng danh hiệu, cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu, được mọi người tôn vinh trong lĩnh vực và có đóng góp thiết thực, quan trọng vào quá trình xây dựng, phát triển trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 6. Thời gian, số lượng xét tặng

1. Thời gian tổ chức xét tặng

Tổ chức xét tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” 05 năm một lần vào năm tổ chức Đại hội Đảng bộ và Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Đồng Nai.

2. Số lượng xét tặng

Danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” được xét tặng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu nhất trên các lĩnh vực với số lượng không quá 10 cá nhân, mỗi lĩnh vực không quá 01 cá nhân trong 01 lần xét tặng.

Điều 7. Thẩm quyền quyết định

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu “Công dân ưu tú

tỉnh Đồng Nai” trên cơ sở xét chọn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Điều 8. Hồ sơ, quy trình xét tặng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu (01 bộ) thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật số 06/2022/QH15 gồm:

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- b) Biên bản họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cùng cấp.
- c) Báo cáo thành tích của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu theo mẫu số 08 Phụ lục kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
- d) Chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi cư trú đối với cá nhân và gia đình.

2. Quy trình xét tặng

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh, các cơ quan Trung ương, các doanh nghiệp, tổ chức, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh tổ chức xét chọn, lập hồ sơ các cá nhân thuộc ngành, cơ quan, đơn vị đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định gửi hồ sơ về Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ).

b) Sau khi tiếp nhận hồ sơ của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (Sở Nội vụ) phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức xác minh, thẩm định hồ sơ, thành tích đề nghị khen thưởng. Thời gian thẩm định là 30 ngày làm việc.

c) Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức đăng tải danh sách các cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn trên Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (Cổng thông tin điện tử tỉnh), trang thông tin điện tử Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh trong thời hạn 10 ngày để các cơ quan, tổ chức và Nhân dân đóng góp ý kiến.

d) Cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xin ý kiến Thành viên Hội đồng đối với các cá nhân đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

đ) Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp ý kiến Thành viên Hội đồng, xem xét, giải trình các trường hợp có ý kiến của Thành viên Hội đồng (nếu có).

e) Sở Nội vụ tham mưu Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy về danh sách đề xuất khen thưởng.

g) Trên cơ sở kết quả thẩm định thành tích của cá nhân, ý kiến nhận xét, góp ý được lấy từ cơ quan, tổ chức và Nhân dân, ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”.

Điều 9. Quyền lợi, nghĩa vụ của cá nhân đạt danh hiệu

1. Cá nhân được tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” được tặng Bằng chứng nhận, khung Bằng chứng nhận và tiền thưởng.

Mức tiền thưởng cho cá nhân được tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐND ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức chi tiền thưởng đối với cá nhân đạt danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai.

Nguồn kinh phí sử dụng từ nguồn ngân sách của tỉnh cấp cho Sở Nội vụ.

2. Cá nhân được tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” có nghĩa vụ giữ gìn và bảo quản hiện vật khen thưởng và tiếp tục duy trì, phát huy thành tích để xứng đáng với danh hiệu được trao tặng.

Điều 10. Hủy bỏ quyết định, tước danh hiệu

1. Quyết định tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” bị hủy bỏ, hiện vật và tiền thưởng bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

- a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai thành tích để được tặng danh hiệu;
- b) Cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu;
- c) Thăm định, xét, duyệt, đề nghị danh hiệu trái quy định của pháp luật;
- d) Có kết luận, quyết định, bản án của cơ quan có thẩm quyền về việc người đã được tặng danh hiệu có vi phạm, khuyết điểm dẫn đến không bảo đảm tiêu chuẩn xét tặng trong khoảng thời gian tính thành tích hoặc liên quan đến công trình, tác phẩm là cơ sở để tặng danh hiệu.

2. Cá nhân được tặng danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” mà bị kết tội bằng bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và bị áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tù chung thân hoặc tử hình thì bị tước danh hiệu và thu hồi hiện vật, tiền thưởng.

3. Cá nhân bị tước danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai” mà sau đó có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật tuyên không có tội, miễn trách nhiệm hình sự thì được phục hồi và trao lại danh hiệu “Công dân ưu tú tỉnh Đồng Nai”.

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương trên toàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Quá trình thực thực hiện có khó khăn, vướng mắc, giao Sở Nội vụ là đầu mối tổng hợp, đề xuất, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn.